

TT	H LđT	TÊN	Toán	V t lĩ	Ho` h c	Sinh v t	Tin h c	VN h c	L ch s	ñ a lĩ	Ngo i ng	GD CD	C»ng ngh	Th d c	GDQP		ñ TB CM	H nh ki m	H c l c	Danh hi u	XH L p	XH Kh i
1	Ph m V³n	Anh	5.9	6.7	6.3	5.3	8.3	5.3	8.0	6.0	6.8	7.5	9.0	ñ	7.7		6.9		Khá		8	
2	Nguy n Th Gia	Ấn	6.8	7.0	4.3	5.3	8.3	5.3	8.5	6.3	4.8	7.5	9.3	ñ	7.0		6.7		T.bình		21	
3	Huunh Ph c	Bình	7.5	6.7	3.3	4.7	8.5	3.7	2.0	6.7	5.4	7.0	9.3	ñ	7.7		6		Y u		36	
4	L u Ch´	C ng	4.7	6.3	7.3	4.3	8.5	6.3	5.5	5.7	5.2	9.0	8.5	ñ	8.0		6.6		T.bình		23	
5	Nguy n Chª u Qu c	ĐHQg	3.5	5.7	5.0	5.7	8.3	4.0	4.0	7.3	5.3	7.0	9.3	ñ	7.7		6.1		T.bình		34	
6	L² Nguy n Minh	Duy	5.9	6.3	3.0	6.0	8.3	5.3	8.0	5.7	5.6	7.0	9.3	ñ	7.0		6.5		T.bình		24	
7	Nguy n H u	H i	7.1	6.7	5.8	6.0	8.0	5.7	4.0	8.0	6.7	8.0	9.3	ñ	9.0		7		T.bình		16	
8	L i Ho@ng Minh	Hi u	5.8	7.3	4.3	5.0	8.5	5.3	6.0	6.0	6.3	8.0	8.5	ñ	6.3		6.4		T.bình		31	
9	Nguy n Tuy t	Hòa	7.4	5.7	5.8	7.0	8.8	6.0	9.0	6.7	8.0	8.0	9.5	ñ	9.0		7.6		Khá		3	
10	Nguy n Gia	H i	6.3	4.7	4.8	4.0	8.3	6.0	6.0	5.5	5.2	7.5	8.8	ñ	9.0		6.3		T.bình		32	
11	Tr n Phi	Hùng	4.5	5.0	5.3	5.3	8.0	5.7	2.0	5.3	5.1	7.0	8.5	ñ	7.3		5.8		Y u		37	
12	ñ ng Gia	Huy	5.1	6.7	7.3	4.0	8.8	5.3	6.0	7.3	6.1	8.0	9.3	ñ	7.0		6.7		T.bình		21	
13	Ph m ñ ãnh Gia	Huy	8.8	7.3	9.8	7.7	8.5	5.7	9.0	6.7	8.1	8.0	9.5	ñ	7.0		8		Khá		2	
14	H©Tu n	Ki t	6.9	6.0	7.5	5.7	9.0	4.7	8.0	5.0	6.5	8.0	9.3	ñ	8.0		7.1		T.bình		12	
15	ñ Th M	Linh	5.5	4.7	5.0	6.0	8.8	6.7	9.0	7.7	6.3	8.5	9.0	ñ	7.7		7.1		T.bình		12	
16	S m Vi t	Long	3.7	3.7	5.0	3.3	8.3	4.3	5.0	5.3	5.3	7.0	9.0	ñ	7.3		5.6		Y u		40	
17	L u Th Ng c	Mai	4.9	6.7	6.3	5.7	8.5	5.7	8.0	7.0	8.1	7.0	9.0	ñ	8.3		7.1		T.bình		12	
18	Ph m Th	Misa	5.8	4.7	5.8	5.0	8.8	4.3	6.5	6.3	6.7	8.0	8.5	ñ	8.0		6.5		T.bình		24	
19	Nguy n Th@h	M	3.3	4.7	2.3	5.3	7.8	2.0	0.0	3.7	4.9	7.0	9.5	ñ	7.7		4.9		Kém		41	
20	Tr n C»ng	Nguyên	7.9	5.3	7.0	5.7	8.5	5.3	8.5	6.3	6.1	8.5	8.8	ñ	7.3		7.1		Khá		6	
21	V½Th o	Nguyên	5.6	7.0	4.8	7.0	8.8	5.7	7.5	8.0	8.7	8.5	9.5	ñ	8.0		7.4		T.bình		9	
22	Ph m Y n	Nhi	8.3	5.3	6.0	6.3	9.0	7.3	9.0	8.0	7.2	8.5	9.0	ñ	7.3		7.6		Khá		3	
23	L u Th Tuy t	Nhung	4.1	5.0	2.5	4.0	8.0	6.0	5.0	3.5	4.8	8.5	9.5	ñ	8.7		5.8		Y u		37	
24	Chu C m	Phong	5.7	5.3	4.5	5.7	9.0	5.3	5.5	6.0	5.8	8.5	9.5	ñ	7.7		6.5		T.bình		24	
25	M n Ng c	Ph ng	5.5	7.7	5.3	5.3	9.0	5.7	9.0	4.7	6.9	8.5	8.5	ñ	8.3		7		T.bình		16	
26	Tr nh Anh	Ph ng	5.3	3.7	3.8	3.7	8.8	5.7	4.0	6.3	8.0	8.0	9.3	ñ	7.3		6.2		T.bình		33	
27	Nguy n Thanh	Quân	8.5	7.7	8.8	7.7	9.0	7.3	9.5	6.7	7.8	8.0	9.0	ñ	8.3		8.2		Gi i		1	
28	Tr n Ki²n	Qu c	4.6	5.7	5.0	3.0	8.8	5.0	6.5	5.3	6.9	8.0	9.3	ñ	7.7		6.3		Y u		35	
29	Phan C nh	S n	3.0	4.7	4.3	3.7	8.8	5.0	6.0	5.3	5.3	6.5	9.3	ñ	6.7		5.7		Y u		39	
30	Nguy n Minh Vi t	Tâm	6.2	6.7	7.5	5.0	9.0	5.0	6.5	4.0	6.0	8.5	9.0	ñ	7.7		6.8		T.bình		20	
31	L² Th	Thanh	7.5	6.0	5.5	4.3	9.0	7.0	10.0	7.0	6.9	8.0	9.3	ñ	7.7		7.4		T.bình		9	
32	H©VHJy²n	Thi	5.5	7.7	6.3	4.3	8.3	4.0	6.0	6.0	6.4	8.0	8.5	ñ	7.0		6.5		T.bình		24	
33	Ph m Tr´	Thông	5.6	7.3	6.8	6.0	8.5	5.3	8.0	6.0	7.6	7.5	9.3	ñ	7.0		7.1		Khá		6	
34	Tr n L² M ng	Th ng	5.1	5.0	4.8	4.0	8.8	5.7	9.0	6.3	7.0	6.5	9.0	ñ	7.3		6.5		T.bình		24	

TT	H Ld	T	TÊN	Toán	V t lĩ	Ho" h c	Sinh v t	Tin h c	Vũ h c	L ch s	ñ a lĩ	Ngo i ng	GDCD	C»ng ngh	Th d c	GDQP		ñ TB CM	H nh ki m	H c l c	Danh hi u	XH L p	XH Kh i
35	V	Song	Toàn	7.1	4.3	7.3	5.7	8.5	6.0	7.0	8.7	7.2	8.0	9.3	ñ	7.3		7.2		T.bình		11	
36	L²	Huy n	Trân	5.5	7.0	6.3	4.3	9.0	6.0	9.0	6.7	8.0	7.0	8.8	ñ	7.0		7.1		T.bình		12	
37		Nguy n Phan ñ c	Tu n	5.1	5.3	6.0	5.3	8.8	4.3	5.5	5.7	7.2	7.5	9.5	ñ	7.3		6.5		T.bình		24	
38	V½	Ph ng	Uyên	6.6	6.0	4.0	5.3	8.5	4.7	5.0	6.0	7.7	9.0	9.0	ñ	6.3		6.5		T.bình		24	
39	H T	ng	Vân	8.5	5.3	4.0	5.3	8.5	5.3	8.5	7.0	6.7	7.5	9.3	ñ	7.0		6.9		T.bình		19	
40	Tr n	Th Mai	Vân	7.5	7.0	8.3	6.0	8.5	7.0	7.5	6.0	7.4	8.5	8.5	ñ	8.0		7.5		Khá		5	
41		Nguy n Quang	Vinh	8.8	4.7	6.5	6.3	9.0	4.7	7.5	7.0	5.3	7.0	9.3	ñ	7.7		7		T.bình		16	
42																							
43																							
44																							
45																							

Bpnh quª n Ei m TBCM : 6.7

TĆN BĐNH, 25 th" ng 11 nÑn 2016

Gi" o vi²n Ch nhi m

Hi u tr ng

Ph m Th H©